TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 312/2023/HS-ST
Ngày 07-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Mai Phương
Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hoa
bà Võ Thị Bời

- ***Thư ký phiên tòa***: bà Hồ Thị Thư - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố N - Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - Khánh Hòa tham gia phiên tòa***: bà Châu Thị Kim Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 345/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 344/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Hữu T** (tên gọi khác: D) - sinh ngày 03/7/1990 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: tổ 15N - xã N - thành phố N - Khánh Hòa; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu T (1967) và bà Trần Thị Mỹ N (chết); Tiền sự: không; Tiền án: + Bản án số 240/2009/HSST ngày 04/9/2009, Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/4/2012. + Bản án số 25/2014/HSST ngày 27/02/2014, Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2020. Bị tạm giam từ ngày 23/6/2023 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Hòa H** - sinh ngày 24/7/1992 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn X - xã N - thành phố N - Khánh Hòa; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành B (chết) và bà Nguyễn Thị Thu H (1972); Tiền sự, tiền án: không; Nhân thân: + Bản án số 240/2009/HSST ngày 04/9/2009, Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/10/2010. + Bản án số 208/2012/HSST ngày 11/9/2012, Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 04 năm 6

tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/8/2015; Bị tạm giữ từ ngày 23/6/2023 đến ngày 02/7/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Nguyễn Nguyên V - sinh năm 1992; Vắng mặt.
Trú tại: 118/9 đường L - xã N - thành phố N - Khánh Hòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Nguyễn Thành N - sinh năm 1966; Vắng mặt.
Trú tại: thôn H - xã N - thị xã N - Khánh Hòa.

2. Nguyễn Hữu T - sinh năm 1967; Vắng mặt.
Trú tại: tổ 15 thôn N - xã N - thành phố N - Khánh Hòa.

3. Trần Văn T - sinh năm 1968; Vắng mặt.
Trú tại: 11/2B đường C - phường A - thành phố T - thành phố Hồ Chí Minh.

4. Trần Danh Y - sinh năm 1984; Vắng mặt.
Trú tại: xóm V - xã K - huyện Y - Nghệ An.

5. Nguyễn Thanh H - sinh năm 1977; Vắng mặt.
Trú tại: khóm 1 - thị trấn V - huyện V - Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 22/6/2023, Nguyễn Hữu T điều khiển xe máy, biển kiểm soát 79H2-2199 chở Nguyễn Hòa H đến khu vực bờ sông L thuộc xã N - thành phố N để sử dụng ma túy. Khi đi ngang nhà số 118/9 đường L - xã N - thành phố N, cả hai phát hiện một xe máy hiệu Airblade (số khung RLHJF4613EY635524, số máy JF46E2095758), gắn biển kiểm soát 79H1-560.01 của anh Nguyễn Nguyên V đang dựng phía trước, trên xe có cắm chìa khóa. Sau đó, T và H đến khu vực bờ sông chơi, tại đây, T rủ H quay lại khu vực trước nhà số 118/9 đường L để trộm cắp xe máy, biển kiểm soát 79H1-560.01, H đồng ý. H điều khiển xe máy chở T ngồi sau đến trước nhà số 118/9 đường L, cả hai quan sát xung quanh không có ai trông giữ, H đứng bên ngoài cảnh giới, T đi đến dắt xe máy biển kiểm soát 79H1-560.01 rồi điều khiển xe bỏ chạy về nhà tại nhà số 296/107 đường C - tổ 15 N - xã N - thành phố N cất giấu.

Tại bản kết luận giám định số 396/2023/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa xác định xe máy gắn biển kiểm soát 79H1-560.01 có số máy JF46E6093993, số khung RLHJF4610FZ168640, là loại xe Airblade, biển kiểm soát 59B1-347.44.

Tại bản kết luận giám định giá tài sản số 416/KL-HĐĐGTS ngày 04/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố N kết luận 01 xe máy HONDA - AIRBLADE, biển kiểm soát 59B1-347.44 trị giá 8.740.000đ

Tại bản cáo trạng số 283/CT-VKSNT ngày 17/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Nguyễn Hữu T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Hòa H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Hữu T xử phạt bị cáo T từ 02 năm 6 tháng tù đến 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Hòa H, xử phạt bị cáo H từ 01 năm tù đến 01 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: bị hại không có yêu cầu gì, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Đối với xe máy có số máy JF46E6093993, số khung RLHJF4610EZ168640 Cơ quan Công an thành phố N đang tạm giữ để tiếp tục tìm chủ sở hữu. Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, hồ sơ thể hiện rõ lời khai của những người này nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 22/6/2023, tại trước nhà số 118/9 đường L - xã N - thành phố N, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Hòa H đã lấy trộm 01 xe máy Airblade, số máy JF46E6093993, số khung RLHJF4610EZ168640 trị giá 8.740.000đ. Hành vi này của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố các bị cáo với tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo là những thanh niên khỏe mạnh, không dùng sức khỏe của mình để lao động chân chính mà lại chỉ vì muốn

trộm cắp tài sản của người khác để có tiền tiêu xài cá nhân, vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét nhân thân và vai trò của từng bị cáo: Bị cáo T có 02 tiền án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng tình tiết "Tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Mặt khác, bị cáo T cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo H đúng ngoài cảnh giới nên vai trò có nhẹ hơn so với bị cáo T. Do đó, khi quyết định hình phạt, mức hình phạt của bị cáo T phải cao hơn so với mức hình phạt của bị cáo Hhường

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo để các bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Nguyên V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành N, Nguyễn Hữu T, Trần Văn T, Trần Danh Y, Nguyễn Thanh H vắng mặt nên tách phần trách nhiệm dân sự của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thành vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

[8] Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Airblade, số máy JF46E6093993, số khung RLHJF4610EZ168640: hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N đang tiếp tục tạm giữ để xác minh, làm rõ chủ sở hữu.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu T.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hòa H.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Hữu T (tên gọi khác D) 03 (ba) năm tù về tội** "**Trộm cắp tài sản**". **Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2023**.

Bị cáo **Nguyễn Hòa H 01 (một) năm tù về tội** "**Trộm cắp tài sản**". **Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ khoảng thời gian bị tạm giữ từ ngày 23/6/2023 đến ngày 02/7/2023**.

Về trách nhiệm dân sự: Tách phần trách nhiệm dân sự giữa bị hại Nguyễn Nguyên V và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành N, Nguyễn Hữu T, Trần Văn T, Trần Danh Y, Nguyễn Thanh H với các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Hòa H thành vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Hòa H, mỗi bị cáo nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố N;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an thành phố N;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố N;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

Võ Thị Mai Phương